

Bản án số: 24/2020/DS-ST

Ngày 27-7-2020

V/v Tranh chấp hợp đồng thanh toán tiền công

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Công Định

2. Ông Trần Phi Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Chúc Ni là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

Ngày 27 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 33/2020/TLST – DS ngày 10 tháng 02 năm 2020 về việc tranh chấp hợp đồng tiền công theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2020/QĐXXST - DS ngày 17 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 125/2020/QĐST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Quốc N, sinh năm 1983 (có mặt)

Hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã TP, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Địa chỉ: Ấp B, xã NP, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

2. Bị đơn: Ông Lê Minh H (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp TB, xã TB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trình bày của ông Nguyễn Quốc N tại đơn khởi kiện ngày 10/01/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án:

Tại đơn khởi kiện ngày 10/01/2020, ông N xác định: Vào tháng 1 năm 2019 ông Lê Minh H thuê ông Nguyễn Quốc N và 10 người khác đốn tràm rừng với số

tiền công 22.000.000 đồng. Khi đôn xong ông H không thanh toán tiền công cho ông N nên phát sinh tranh chấp. Ngày 30/9/2019 ông N có yêu cầu giải quyết đến Ban nhân dân ấp TB, xã TB, huyện Thới Bình và có tiến hành hòa giải giữa ông và ông H. Tại phiên hòa giải cơ sở, ông H hẹn sẽ thanh toán cho ông N khoản tiền này nhưng không thực hiện. Đến ngày 09/1/2020 Ủy ban nhân dân xã TB có mời ông H giải quyết nhưng không đạt kết quả. Nay ông N khởi kiện ông H yêu cầu thanh toán tiền công đôn tràm là 22.000.000 đồng (*hai mươi hai triệu đồng*).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, việc tranh chấp giữa các đương sự nêu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

[2] Ông Lê Minh H đã được Tòa án triệu tập xét lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lí do. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông H theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung tranh chấp:

[3] Ông Nguyễn Quốc N khởi kiện ông Lê Minh H yêu cầu thanh toán tiền công đôn tràm. Vì vậy, quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp hợp đồng thanh toán tiền công”. Theo đơn khởi ban đầu và tại phiên tòa hôm nay, ông N khởi kiện yêu cầu ông H thanh toán số tiền 22.000.000 đồng.

[4] Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Tại biên bản hòa giải cơ sở ngày 09/01//2020 với ông N khởi kiện ông H yêu cầu thanh toán tiền công đôn tràm là 22.000.000 đồng. Do đó, việc ông H thuê ông N đôn tràm là có thật, ông N yêu cầu ông H thanh toán tiền công, ông H không thanh toán nợ nên phát sinh tranh chấp.

[5] Tại phiên tòa: Tại biên bản hòa giải cơ sở ngày 09/01//2020 của Ban nhân dân ấp TB, xã TB, huyện Thới Bình với ông H thừa nhận có nợ ông N tiền công đôn tràm là 22.000.000 đồng, quá trình giải quyết vụ án ông H không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của ông N và vắng mặt không có lí do. Do đó, yêu cầu của ông N là có căn cứ nên cần chấp nhận. Buộc ông Lê Minh H có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn Quốc N tiền công đôn tràm là 22.000.000 đồng (*hai mươi hai triệu đồng*).

[6] Trường hợp ông H chậm trả thì phải chịu lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Lê Minh H.

Áp dụng Điều 547, 552 Bộ luật dân sự, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Quốc N về việc tranh chấp hợp đồng thanh toán tiền công đôn tràm với ông Lê Minh H.

2. Buộc ông Lê Minh H có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn Quốc N số tiền 22.000.000 đồng (*hai mươi hai triệu đồng*).

Kể từ ngày ông N có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp ông H chậm thanh toán khoản tiền nói trên cho ông N thì phải chịu lãi suất theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông H phải nộp phải nộp 1.100.000 đồng (*một triệu một trăm nghìn đồng*).

Ông N không phải chịu án phí. Ngày 06/02/2020, ông N nộp tạm ứng án phí số tiền 550.000 đồng (*năm trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010941, ông N được nhận lại.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Báo cho đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Riêng ông H vắng mặt có quyền

kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- VKS huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Lan Anh